

Số: /TTr-BTP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

**Đề nghị xây dựng Luật Giám định tư pháp
thay thế Luật Giám định tư pháp năm 2012**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Bộ Tư pháp kính trình Chính phủ đề nghị xây dựng Luật Giám định tư pháp thay thế Luật Giám định tư pháp năm 2012 như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP (THAY THẾ)

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Trong bối cảnh Đảng và Nhà nước đang đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, nhiều Nghị quyết, văn bản, chỉ đạo của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước đã xác định rõ chủ trương, định hướng cũng như giải pháp, quy định về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động hỗ trợ tư pháp, trong đó có xây dựng, hoàn thiện thể chế về giám định tư pháp, nâng cao chất lượng đội ngũ người giám định tư pháp, hoàn thiện tổ chức giám định tư pháp, đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động giám định tư pháp, phân cấp tiếp nhận và thực hiện giám định giữa các ngành, các cấp; nâng cao chất lượng, hiệu quả trung cầu, thực hiện giám định, đánh giá, sử dụng kết luận giám định; tháo gỡ những tồn tại, bất cập, vướng mắc về tính, chi trả chi phí giám định, bồi dưỡng giám định tư pháp gắn với việc phát huy trách nhiệm công vụ và cơ chế tài chính, cấp kinh phí ngân sách cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc khu vực nhà nước thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ giám định; tăng cường hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng đối với công tác giám định tư pháp; nâng cao chế độ, chính sách đãi ngộ và tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện giám định, đồng thời, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động giám định tư pháp. Một số Nghị quyết, văn bản, chỉ đạo của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước, kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã thể hiện các nội dung chỉ đạo nêu trên như sau:

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới nêu: “*Tiếp tục hoàn thiện cơ chế huy động nguồn lực để xã hội hóa và phát triển các lĩnh vực... giám định tư pháp; xây dựng đội ngũ hành nghề... giám định tư pháp đủ về số lượng và bảo đảm chất lượng, hoạt động chuyên nghiệp, tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng tốt nhu cầu của xã hội*”.

- Kết luận của đồng chí Thường trực Ban Bí thư, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo tại Hội nghị về công tác giám định, định giá tài sản đối với các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo ngày 18/01/2022 có ý kiến, chỉ đạo: *“Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật liên quan đến công tác giám định...”*.

- Thông báo số 154-TB/BNCTW ngày 29/3/2023 của Ban Nội chính Trung ương thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về kết quả kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác giám định tư pháp và định giá tài sản trong giải quyết các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế, tiêu cực, trong đó chỉ đạo Ban cán sự đảng Chính phủ: *“Lãnh đạo Chính phủ chỉ đạo Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành có liên quan củng cố, kiện toàn cơ quan, tổ chức, đơn vị có chức năng giám định... và đội ngũ giám định viên, người thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc; nghiên cứu, xem xét việc mở rộng phạm vi xã hội hoá giám định tư pháp theo hướng cho phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp ở một số lĩnh vực, chuyên ngành giám định thực sự có nhu cầu lớn, thường xuyên, bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tế của công tác giám định... hiện nay; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng về pháp luật và chuyên môn, nghiệp vụ giám định...; nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách bảo đảm kinh phí, trang thiết bị, phương tiện và các điều kiện cần thiết khác phục vụ việc thực hiện giám định...”*.

- Công văn số 4056-CV/BNCTW ngày 04/5/2023 của Ban Nội chính Trung ương về việc thực hiện Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Phiên họp thứ 23 của Ban Chỉ đạo, trong đó có đôn đốc Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp chỉ đạo Bộ Tư pháp *“Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan nghiên cứu, tham mưu đề xuất Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung Luật Giám định tư pháp theo hướng: (1) Bổ sung quy định về giám định liên ngành nhằm xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của lĩnh vực chuyên môn cần giám định, tránh đùn đẩy, né tránh; mở rộng phạm vi giám định của Văn phòng giám định tư pháp và quy định về giám định viên để thu hút nguồn lực xã hội; (2) Sửa đổi khoản 23 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp năm 2020 để bảo đảm phù hợp với thực tiễn do tính chất, nội dung trung tâm giám định của vụ, việc có tính chất khác nhau, mỗi vụ việc tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc phải sử dụng các trang thiết bị, phương tiện khác nhau”*.

- Nghị quyết số 755/NQ-UBTVQH15 ngày 27/3/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hoạt động chất vấn tại Phiên họp thứ 21 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XV, trong đó có chỉ đạo Chính phủ có trách nhiệm: *“Chỉ đạo Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành hữu quan tổng kết công tác giám định tư pháp...”*.

Do đó, để kịp thời thể chế hoá, thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, các kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về

phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về công tác giám định tư pháp thì việc rà soát, tiếp tục hoàn thiện pháp luật về giám định là cần thiết.

2. Cơ sở thực tiễn

Luật Giám định tư pháp được Quốc hội thông qua ngày 20/6/2012 và sửa đổi, bổ sung ngày 10/6/2020 (sau đây gọi tắt là Luật Giám định tư pháp). Qua hơn 12 năm triển khai thực hiện cho thấy, hệ thống các quy định về giám định tư pháp ở các lĩnh vực tiếp tục được hoàn thiện¹; hệ thống tổ chức giám định tư pháp, đội ngũ người làm giám định tư pháp² tiếp tục được củng cố và phát triển; hiệu quả hoạt động giám định tư pháp ngày càng được nâng cao; quản lý nhà nước về giám định tư pháp từng bước đổi mới, đi vào chiều sâu và toàn diện hơn. Nhìn chung, công tác giám định có những bước chuyển biến tích cực, ngày càng nền nếp, hiệu quả, về cơ bản phục vụ đắc lực hơn cho hoạt động tố tụng.

Tuy nhiên, trước yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đấu tranh, phòng, chống tội phạm, nhất là về tham nhũng, kinh tế, cải cách tư pháp, cải cách hành chính hiện nay, công tác giám định tư pháp vẫn còn một số hạn chế, bất cập như sau:

Thứ nhất, chất lượng đội ngũ người giám định tư pháp chưa được đảm bảo, người giám định tư pháp còn thiếu kiến thức pháp lý; chế độ, chính sách đãi ngộ chưa đủ để thu hút các nhà chuyên môn giỏi tham gia hoạt động giám định tư pháp; các quy định về quyền và nghĩa vụ của người giám định tư pháp trong Luật Giám định tư pháp cần tiếp tục được hoàn thiện.

Thứ hai, xã hội hoá giám định tư pháp còn hạn chế; bất cập, chưa huy động, thu hút các tổ chức chuyên môn, công nghệ cao tham gia vào hoạt động giám định tư pháp.

Thứ ba, hoạt động giám định tư pháp trong một số trường hợp còn tồn tại, hạn chế cả ở khâu trung cầu và tiếp nhận, thực hiện giám định, cụ thể:

(1) Về bên trung cầu giám định: (i) không nêu cụ thể vấn đề cần giám định hoặc không phù hợp với phạm vi chuyên môn của tổ chức được trung cầu; (ii) tập trung trung cầu giám định về các bộ, cơ quan chuyên môn ở cấp Trung ương gây quá tải, ảnh hưởng tiến độ giám định và giải quyết vụ án; (iii) chưa đảm bảo đầy đủ, kịp thời chi phí, bồi dưỡng giám định; (iv) thời hạn giám định chưa phù hợp với tính chất, yêu cầu vụ việc giám định; (v) thiếu sự phối hợp để kịp thời giải quyết các vướng mắc, khó khăn phát sinh trong trung cầu; thực hiện giám định.

¹ Tính đến nay, văn bản hướng dẫn thực hiện Luật giám định tư pháp lên tới 60 văn bản (của Chính phủ và các Bộ, ngành ban hành), trong đó, (1) từ năm 2013 đến tháng 6/2020 là 37 văn bản (02 Nghị định, 02 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 01 Thông tư liên tịch, 01 Quy chế phối hợp và 31 Thông tư); (2) từ tháng 7/2020 đến tháng 12/2023 là 23 văn bản (01 Nghị định, 01 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và 21 Thông tư).

² Đến nay, cả nước có: (1) 138 tổ chức giám định tư pháp công lập; (2) 580 tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc và 01 Văn phòng giám định tư pháp; (3) có 7.135 người giám định viên tư pháp và 2.621 người giám định tư pháp theo vụ việc.

(2) Về bên tiếp nhận, thực hiện giám định: (i) có biểu hiện đùn đẩy, từ chối giám định không có lý do chính đáng; (ii) chậm cử người hoặc cử người không có năng lực giám định; (iii) kéo dài việc tiếp nhận, thực hiện việc giám định; (iv) kết luận giám định trong một số trường hợp còn chung chung; (v) thiếu sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị cùng tham gia thực hiện vụ việc giám định; (vi) thiếu chủ động thông tin, kịp thời phối hợp với cơ quan trung cầu trong việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tiếp nhận, thực hiện giám định...

Thứ tư, việc quản lý, sử dụng chi phí giám định tư pháp còn bất cập, vướng mắc; chưa có được các chính sách, chế độ ưu đãi đủ mạnh nên chưa khuyến khích, thu hút các nhà chuyên môn giỏi, các tổ chức chuyên môn có năng lực tham gia vào hoạt động giám định tư pháp.

Thứ năm, một số bộ, ngành, địa phương còn chưa thực sự quan tâm chăm lo đến tổ chức, hoạt động giám định tư pháp nên chưa thực hiện hết trách nhiệm của mình đối với công tác này.

Nhiều tồn tại, hạn chế, vướng mắc trong hoạt động giám định tư pháp hiện nay có nguyên nhân từ thể chế, trong đó, một số quy định của Luật Giám định tư pháp đã trở nên bất cập, cần được tiếp tục hoàn thiện.

Vì vậy, việc sửa đổi toàn diện Luật Giám định tư pháp nhằm tiếp tục thể chế hoá các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước để góp phần quan trọng trong việc khắc phục những hạn chế, bất cập hiện nay trong hoạt động giám định tư pháp, đáp ứng tốt hơn nữa yêu cầu của hoạt động tố tụng, công tác phòng chống tham nhũng trong tình hình mới là yêu cầu cần thiết khách quan.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG LUẬT GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP (THAY THẾ)

1. Mục đích ban hành Luật

Việc ban hành Luật Giám định tư pháp (thay thế) nhằm tiếp tục thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về cải cách tư pháp, đấu tranh, phòng, chống tham nhũng; đồng thời khắc phục những hạn chế, bất cập về thể chế, tạo cơ sở pháp lý cho bước phát triển mới mang tính đột phá, bền vững cho tổ chức, hoạt động và quản lý giám định tư pháp ở nước ta, góp phần nâng cao chất lượng của hoạt động tố tụng, việc giải quyết các vụ án được kịp thời, khách quan, đúng pháp luật.

2. Quan điểm xây dựng Luật

2.1. Tiếp tục thể chế hóa chính xác, đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, nhất là Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về giám định tư pháp.

2.2. Hoạt động giám định tư pháp phải góp phần đáp ứng tốt yêu cầu của hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; góp phần quan trọng vào công cuộc đấu tranh, phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm tham nhũng, kinh tế, gắn với thực hiện cải cách hành chính, cải cách tư pháp và yêu cầu về hoàn thiện

hệ thống các văn bản pháp luật.

2.3. Kế thừa, phát triển những quy định đã được thực tiễn kiểm nghiệm, đồng thời sửa đổi, bổ sung các quy định về tiêu chuẩn người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp công lập, phạm vi thành lập Văn phòng giám định tư pháp, phân cấp trung cầu và thực hiện giám định tư pháp, thời hạn giám định tư pháp, quyền và nghĩa vụ của người trung cầu và thực hiện giám định tư pháp nhằm phát triển hệ thống tổ chức, người giám định tư pháp, nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động giám định tư pháp.

2.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giám định tư pháp, trong đó cần tăng cường hơn các biện pháp, công cụ quản lý cho các cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý chung và phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các bộ, ngành chủ quản cũng như các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tổ tụng cấp Trung ương và cấp tỉnh đối với công tác giám định tư pháp; tăng cường thông tin, phối hợp liên ngành và chia sẻ dữ liệu về tổ chức, hoạt động và quản lý giám định tư pháp giữa các ngành các cấp.

2.5. Nghiên cứu, tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm của các nước, thông lệ quốc tế về giám định tư pháp, phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và hoạt động giám định tư pháp ở Việt Nam.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA LUẬT GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP (THAY THẾ)

1. Phạm vi điều chỉnh

- Luật Giám định tư pháp (thay thế) tiếp tục kế thừa, phát triển một số quy định đang phát huy hiệu quả trong thực tiễn thi hành thời gian qua trên cơ sở kết quả tổng kết thi hành Luật Giám định tư pháp về khái niệm giám định tư pháp, nguyên tắc thực hiện giám định tư pháp, trình tự, thủ tục giám định tư pháp, quản lý nhà nước về giám định tư pháp.

- Bên cạnh đó, Luật sửa đổi, bổ sung các quy định về: (1) Tiêu chuẩn của người giám định tư pháp; (2) Phạm vi các lĩnh vực giám định tư pháp được thành lập Văn phòng giám định tư pháp; (3) Phân cấp việc trung cầu và thực hiện giám định ở Trung ương và địa phương; (4) Thời hạn giám định tư pháp; (5) Nghĩa vụ của người trung cầu giám định và người được trung cầu giám định; (6) Chi phí giám định tư pháp và chế độ, chính sách đối với giám định viên tư pháp; (7) Trách nhiệm của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan có liên quan trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp.

Với phạm vi như trên, dự kiến Luật Giám định tư pháp sẽ sửa đổi, bổ sung 32 điều, bổ sung mới 05 trên tổng số 46 điều của Luật Giám định tư pháp năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Với số lượng điều, khoản dự kiến sửa đổi, bổ sung như vậy, Bộ Tư pháp dự kiến sẽ xây dựng dự án Luật Giám định tư pháp để thay thế cho Luật Giám định tư pháp hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của Luật Giám định tư pháp (thay thế) là: tổ chức, cá nhân, cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến tổ chức và hoạt động giám định tư pháp.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG LUẬT

Trên cơ sở các quan điểm chỉ đạo nêu trên, đề xuất thay thế Luật Giám định tư pháp tập trung vào 03 nhóm chính sách lớn, cụ thể như sau:

1. Chính sách 1: Củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ người giám định tư pháp và tổ chức giám định tư pháp

1.1. Mục tiêu chính sách

- Phát triển đội ngũ người giám định tư pháp có chất lượng cao, có kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức pháp luật về giám định tư pháp đáp ứng yêu cầu của hoạt động tố tụng và tăng cường, chế độ chính sách nhằm thu hút, ưu đãi về vật chất và tinh thần đối với người giám định tư pháp.

- Thu hút các cá nhân, tổ chức chuyên môn tham gia vào hoạt động giám định tư pháp phù hợp với xu thế xã hội hoá nói chung theo Nghị quyết số 27-NQ/TW.

1.2. Nội dung chính sách

- Nâng cao tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên tư pháp, công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc.

- Tăng cường chế độ, chính sách thu hút, ưu đãi về vật chất và tinh thần đối với người giám định tư pháp.

- Mở rộng phạm vi thành lập Văn phòng giám định ở một số lĩnh vực có nhu cầu giám định lớn, các cá nhân, tổ chức có mong muốn và khả năng thực hiện được.

- Nâng cao năng lực của tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc; nâng cao chế độ thu hút rộng rãi các cơ quan, đơn vị, tổ chức chuyên môn có năng lực tham gia hoạt động giám định tư pháp.

1.3. Các giải pháp thực hiện chính sách

1.3.1. Giải pháp 1:

- Bổ sung các quy định nhằm nâng cao tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên tư pháp:

+ Bổ sung tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên tư pháp là đã qua bồi dưỡng nghiệp vụ giám định và kiến thức pháp lý cần thiết,

+ Bổ sung quyền và nghĩa vụ của người giám định tư pháp trong việc tham gia bồi dưỡng hoặc tập huấn về nghiệp vụ giám định và kiến thức pháp lý cần thiết.

+ Quy định trách nhiệm của Bộ Tư pháp, bộ, cơ quan ngang bộ quản lý chuyên môn lĩnh vực giám định trong việc hướng dẫn nội dung, chương trình bồi dưỡng, các cơ sở, đơn vị thực hiện việc bồi dưỡng nghiệp vụ giám định và kiến thức pháp lý cần thiết.

- Sửa đổi quy định về hồ sơ đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp theo hướng bỏ thành phần hồ sơ “Phiếu lý lịch tư pháp” để bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa quy định về thủ tục hành chính.

- Sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm tăng cường chế độ, chính sách thu hút, ưu đãi về vật chất và tinh thần đối với người giám định tư pháp:

+ Bổ sung quy định về đối tượng được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với người làm giám định tư pháp hưởng lương từ ngân sách nhà nước, bao gồm cả giám định viên pháp y, pháp y tâm thần, kỹ thuật hình sự (theo quy định hiện hành tại Thông tư số 02/2009/TT-BTP ngày 17/9/2009) và giám định viên tư pháp làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

+ Quy định cụ thể hơn việc tôn vinh, khen thưởng đối với cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ giám định theo phương thức khen thưởng đột xuất.

- Sửa đổi, bổ sung các quy định về công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc để áp dụng thống nhất, phù hợp với nhu cầu thực tế của hoạt động tố tụng:

+ Bổ sung quy định cụ thể về quyền, trình tự, thủ tục công nhận, hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc.

+ Sửa đổi, bổ sung một số quy định để bảo đảm thống thẩm quyền bổ nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và Chủ tịch UBND cấp tỉnh trong việc bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp và công nhận, hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc.

+ Bổ sung quy định mang tính nguyên tắc việc bổ nhiệm giám định viên tư pháp, công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc phải căn cứ vào nhu cầu thực tế của hoạt động tố tụng trên cơ sở số liệu thống kê, dự báo nhu cầu giám định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong các quy định có liên quan.

- Sửa đổi quy định về Văn phòng giám định tư pháp theo hướng: (i) Mở rộng phạm vi thành lập Văn phòng ở các lĩnh vực mà hoạt động tố tụng và tổ chức, cá nhân trong xã hội có nhu cầu giám định (ADN, tài liệu, số khung, số máy...).

- Sửa đổi điều kiện công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc và giao Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quy định chi tiết nội dung này.

- Luật hóa quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/06/2014 của Chính phủ) về việc thu hút, đãi ngộ tổ chức chuyên môn ngoài khu vực nhà nước tham gia giám định.

1.3.2. Giải pháp 2:

Sửa đổi, bổ sung một số quy định nhằm nâng cao chất lượng của người giám định tư pháp tương tự như Giải pháp 1 về bổ sung các quy định nhằm nâng cao tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên tư pháp; sửa đổi hồ sơ bổ nhiệm giám định viên tư pháp theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính; sửa đổi, bổ sung các quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận, hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc; sửa đổi điều kiện công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc.

- Mở rộng phạm vi thành lập Văn phòng giám định tư pháp ở tất cả các lĩnh vực.

- Bổ sung quy định mang tính nguyên tắc về việc người, tổ chức giám định được miễn nộp thuế thu nhập cá nhân đối với tiền bồi dưỡng hoặc thù lao giám định.

1.4. Giải pháp thực hiện chính sách được lựa chọn và lý do lựa chọn

1.4.1. Giải pháp lựa chọn

Cơ quan chủ trì đề nghị lựa chọn Giải pháp 1 để thực hiện chính sách.

1.4.2. Lý do lựa chọn

Bộ Tư pháp đề xuất lựa chọn Giải pháp này vì đảm bảo các giải pháp đưa ra toàn diện hơn, giải quyết triệt để hơn những tồn tại, vướng mắc hiện nay trên thực tế.

2. Chính sách 2: Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám định tư pháp

2.1. Mục tiêu chính sách

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc trung cầu giám định, tăng cường trách nhiệm của người, cơ quan trung cầu giám định và phân rõ hơn thẩm quyền, trách nhiệm tiếp nhận và thực hiện giám định nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng trung cầu, tiếp nhận và thực hiện giám định.

- Bảo đảm việc phân định rõ cơ chế cấp kinh phí bảo đảm thực hiện giám định của các cơ quan, đơn vị nhà nước, chi trả chi phí giám định trên cơ sở các

loại hình tổ chức giám định và hoàn thiện quy định về ban hành định mức chi tiêu kinh tế - kỹ thuật và quản lý, sử dụng nguồn thu chi phí giám định.

2.2. Nội dung chính sách

- Bảo đảm chất lượng của việc trung cầu, tiếp nhận và thực hiện giám định, tăng cường trách nhiệm của người trung cầu giám định và cơ quan, tổ chức thực hiện giám định tư pháp.

- Phân cấp thẩm quyền tiếp nhận và thực hiện giám định tư pháp nhằm giảm tải tình trạng trung cầu quá nhiều về các cơ quan Trung ương dẫn đến việc giám định không được kịp thời.

- Bảo đảm đúng, đủ, kịp thời kinh phí cho hoạt động giám định tư pháp.

2.3. Các giải pháp thực hiện chính sách

2.3.1. Giải pháp 1:

- Bổ sung quy định chi trung cầu giám định đối với các trường hợp bắt buộc theo quy định hoặc trong trường hợp chưa có đủ chứng cứ để chứng minh hành vi phạm tội, tính chất, mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra.

- Sửa đổi quy định về nội dung trung cầu giám định phải cụ thể.

- Bổ sung nghĩa vụ thông báo về việc không sử dụng kết luận giám định để giải quyết vụ việc, vụ án và nêu rõ lý do cho tổ chức, người thực hiện giám định biết.

- Quy định cụ thể, chặt chẽ, rõ ràng về thành phần hồ sơ trung cầu; cách thức giao nhận; biên bản giao nhận; trách nhiệm quản lý đối tượng giám định trong trường hợp đặc thù khi trung cầu giám định.

- Sửa đổi, bổ sung các quy định về tiếp nhận, thực hiện giám định:

+ Bổ sung quy định về phân cấp tiếp nhận và thực hiện giám định giữa cấp Trung ương và địa phương, theo hướng: (i) Cá nhân, tổ chức giám định tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh quản lý có trách nhiệm tiếp nhận và thực hiện giám định do cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng ở cấp huyện, cấp tỉnh và cấp trung ương trung cầu; (ii) Cá nhân, tổ chức giám định tư pháp ở Trung ương có trách nhiệm tiếp nhận và thực hiện giám định do cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng cấp trung ương trung cầu và các việc giám định phức tạp do cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng ở cấp huyện, cấp tỉnh trung cầu.

+ Bổ sung, xác định rõ nguyên tắc phân định phạm vi, ranh giới tiếp nhận, thực hiện giám định giữa các ngành, lĩnh vực có chuyên môn giao thoa.

+ Sửa đổi quy định về thời hạn giám định theo hướng giảm thời hạn giám định tối đa.

+ Bổ sung trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức được trung cầu, thực hiện giám định phải xem xét, có quan điểm chuyên môn trong trường hợp có ý kiến, kết luận giám định khác nhau giữa những người giám định do mình phân công hoặc cử.

- Sửa đổi quy định thực hiện giám định theo trung cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng của các tổ chức giám định tư pháp công lập, cơ quan, đơn vị nhà nước là thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, công vụ.

- Sửa đổi quy định cơ chế tài chính, cấp phát kinh phí cho hoạt động giám định theo hướng:

+ Đối với cơ quan, đơn vị nhà nước thực hiện giám định thì được ngân sách nhà nước cấp theo nguồn kinh phí không thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị đó.

+ Đối với tổ chức, cá nhân thực hiện giám định ngoài khu vực nhà nước thì được chi trả chi phí giám định tư pháp.

- Bổ sung các quy định mang tính nguyên tắc về chi phí giám định tư pháp:

+ Chi phí thực hiện giám định phục vụ hoạt động tố tụng dân sự, hành chính do các tổ chức giám định tư pháp công lập và các cơ quan, đơn vị nhà nước khác thực hiện là theo cơ chế cung cấp dịch vụ chuyên môn, có mức giá do nhà nước nhà nước.

+ Bộ, cơ quan ngang bộ quản lý chuyên môn lĩnh vực giám định ban hành định mức chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật, chi phí giám định.

+ Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, sử dụng chi phí giám định của tổ chức giám định tư pháp công lập hoặc cơ quan, đơn vị nhà nước khác.

2.3.2. Giải pháp 2:

- Sửa đổi, bổ sung một số quy định về trung cầu, tiếp nhận, thực hiện giám định với các nội dung tương tự như Giải pháp 1;

- Cơ bản giữ nguyên như hiện nay, chỉ sửa đổi quy định về bộ, cơ quan ngang bộ quản lý chuyên môn lĩnh vực giám định ban hành định mức chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật, chi phí giám định.

2.4. Giải pháp thực hiện chính sách được lựa chọn và lý do lựa chọn

2.4.1. Giải pháp lựa chọn

Cơ quan chủ trì đề nghị lựa chọn Giải pháp 1 để thực hiện chính sách.

2.4.2. Lý do lựa chọn

Bộ Tư pháp đề xuất lựa chọn Giải pháp này vì đảm bảo khắc phục toàn diện hơn những bất cập, tồn tại trong hoạt động giám định tư pháp và khả thi hơn so với Giải pháp 2.

3. Chính sách 3: Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, bộ, ngành quản lý chuyên môn và địa phương nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giám định tư pháp.

3.1. Mục tiêu chính sách

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả, quản lý nhà nước và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng đối với công tác giám định tư pháp; bảo đảm phối hợp hiệu quả liên ngành giữa cơ quan quản lý nhà nước về giám định tư pháp ở cấp Trung ương, cấp tỉnh và cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng nhằm nâng cao chất lượng quản lý giám định tư pháp ở các bộ, ngành, địa phương.

3.2. Nội dung chính sách

- Bảo đảm tính thống nhất về thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp; công nhận, hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc.

- Tăng cường trách nhiệm của bộ, ngành quản lý chuyên môn lĩnh vực giám định và UBND cấp tỉnh.

- Tăng cường hiệu quả thông tin, phối hợp liên ngành tại cấp Trung ương và cấp tỉnh trong công tác giám định tư pháp; giữa cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan tiến hành tố tụng.

- Nâng cao trách nhiệm của người trung cầu giám định và người thực hiện giám định tư pháp, bảo đảm “kỷ cương” trong hoạt động giám định tư pháp.

3.3. Các giải pháp thực hiện chính sách

3.3.1. Giải pháp 1:

- Bổ sung quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tư pháp trong việc hướng dẫn về nội dung, chương trình, cơ sở đào tạo thực hiện việc bồi dưỡng kiến thức pháp lý cần thiết (là tiêu chuẩn để bổ nhiệm giám định viên tư pháp).

- Sửa đổi, quy định cụ thể hơn về trách nhiệm các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND cấp tỉnh trong việc khen thưởng và xử lý kỷ luật (nếu có) trong công tác giám định tư pháp.

- Sửa đổi, quy định cụ thể hơn trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng cấp Trung ương trong việc thống kê về giám định tư pháp.

- Sửa đổi, bổ sung trách nhiệm của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và cơ quan có liên quan trong việc hằng năm tiến hành kiểm tra tình hình thực hiện trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

3.3.2. Giải pháp 2:

- Sửa đổi quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tư pháp trong việc tham gia, cho ý kiến đối với dự thảo văn bản của các bộ, ngành.

- Bổ sung quy định trách nhiệm của một số bộ quy định chi tiết về thí điểm thành lập tổ chức công lập trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý.

- Sửa đổi trách nhiệm của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao trong việc hằng năm tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về kiến thức, kỹ năng trung cầu, đánh giá, sử dụng kết luận giám định tư pháp.

3.4. Giải pháp thực hiện chính sách được lựa chọn và lý do lựa chọn

3.4.1. Giải pháp lựa chọn

Cơ quan chủ trì đề nghị lựa chọn Giải pháp 1 để thực hiện chính sách.

3.4.2. Lý do lựa chọn

Bộ Tư pháp đề xuất lựa chọn Giải pháp này vì đảm bảo phân định rõ trách nhiệm của bộ, ngành và địa phương, khắc phục tốt hơn những bất cập, tồn tại trong quản lý đối với công tác giám định tư pháp và mang tính khả thi hơn.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN LUẬT

1. Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Luật

- Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về giám định tư pháp trong phạm vi cả nước. Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về giám định tư pháp. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng cấp Trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm thực hiện, phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về giám định tư pháp trong phạm vi địa phương mình.

2. Các điều kiện đảm bảo thi hành Luật

2.1. Ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

Sau khi Luật Giám định tư pháp (thay thế) được ban hành, Chính phủ giao các bộ xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy định chi tiết và triển khai Luật đầy đủ, chất lượng, đảm bảo đúng tiến độ.

2.2. Tổ chức thực thi luật sau khi ban hành

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật, bảo đảm nguồn lực thực hiện và giám sát, thanh tra, kiểm tra, theo dõi thi hành luật.

2.3. Nguồn lực triển khai Luật

Sau khi Luật Giám định tư pháp (thay thế) được ban hành, dự kiến một số hoạt động cơ bản cần bố trí kinh phí để triển khai trong thực tiễn gồm: xây dựng các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; tuyên truyền, phổ biến pháp Luật và triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

3. Đánh giá tác động thủ tục hành chính

Đề nghị xây dựng Luật Giám định tư pháp (thay thế) cơ bản tiếp tục kế thừa các quy định về thủ tục hành chính đang phát huy hiệu quả trong thực tiễn. Đề nghị xây dựng Luật không phát sinh thủ tục hành chính mới.

Riêng thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp: (i) đã cắt giảm được 01 thành phần hồ sơ “Phiếu lý lịch tư pháp”; (ii) bổ sung quy định người được đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn và kiến thức pháp luật.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA DỰ ÁN LUẬT GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP (THAY THẾ)

Bộ Tư pháp đề xuất: (i) bổ sung dự án Luật Giám định tư pháp (thay thế) vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025; (ii) Trình Quốc hội cho ý kiến *tại kỳ họp thứ 10 (tháng 10 năm 2025)*; (iii) *Trình Quốc hội thông qua vào kỳ họp thứ 11 (tháng 03 năm 2026)*.

Thời gian Luật có hiệu lực dự kiến từ ngày 01/9/2026.

VII. VỀ TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THẨM ĐỊNH

Ngày/...../2024, Hội đồng thẩm định đã họp và có ý kiến thẩm định về đề nghị xây dựng Luật Giám định tư pháp (thay thế). Trên cơ sở ý kiến của Hội đồng thẩm định, Bộ Tư pháp đã nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định và chỉnh lý hồ sơ đề nghị xây dựng Luật này (*chi tiết tại Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định*).

VIII. VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN CHÍNH PHỦ

1. Phạm vi thành lập Văn phòng giám định tư pháp.

3. Các vấn đề khác cần xin ý kiến Chính phủ sẽ được đề xuất trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các bộ, ngành, địa phương và Hội đồng thẩm định.

Trên đây là Tờ trình về đề nghị xây dựng Luật Giám định tư pháp (thay thế), Bộ Tư pháp kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (i) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Luật; (ii) Báo cáo tổng kết thi hành Luật Giám định tư pháp; (iii) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các Bộ và ý kiến của các cơ quan, tổ chức khác; (iv) Bản chụp ý kiến góp ý; (v) Dự kiến đề cương chi tiết dự thảo Luật; (vi) Báo cáo tổng thuật pháp luật về giám định tư pháp của một số nước trên thế giới; (vii) Báo cáo thẩm định Đề nghị xây dựng Luật; (viii) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Thành viên Chính phủ;
- Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (để p/h);
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội (để p/h);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Lưu : VT, Cục BTTP.

BỘ TRƯỞNG

Lê Thành Long